TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG ANA** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HNGĐ-ST
Ngày 18 tháng 11 năm 2019
"V/v: Tranh chấp về thay đổi người Trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Hữu Soái**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. **Ông Phạm Thế Chiến;**

2. Bà Bùi Thị Thiềm.

Thư ký phiên tòa: **Bà Đinh Thị Thu Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

Đại diện VKSND huyện Krông Ana tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Nhất** – Kiểm sát viên.

Ngày 18/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Ana xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2019/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2019 về việc: "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/10/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29/10/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số nhà 17 đường Nguyễn Thị Minh K, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đ; có mặt.

- Bị đơn: Anh Trần Thanh V, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khu Đ, tổ dân phố 3, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Tôi kết hôn với anh Trần Thanh V vào năm 2009 trên cơ sở tự nguyện, quá trình chung sống không hạnh phúc nên tôi và anh V đã ly hôn tại Tòa án nhân dân

huyện K theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 71/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2018. Theo đó, chúng tôi đã thỏa thuận anh V được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Thanh Q, sinh ngày 23/01/2006 cho đến tuổi trưởng thành, tôi được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Bảo C, sinh ngày 26/10/2014 cho đến tuổi trưởng thành. Tuy nhiên, sau khi ly hôn, anh V không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có nơi ở ổn định, tôi là người chăm lo cho cháu Q. Bản thân anh V lại là người nghiện ma túy và đã bị UBND thị trấn B, huyện K áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn. Vì quyền lợi của con, tôi nhận thấy anh V không đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Q nên tôi đề nghị Tòa án nhân dân huyện K giao cháu Trần Thanh Q, sinh ngày 23/01/2006 cho tôi được quyền trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành. Tôi không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Tôi xin chịu án phí toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Ngoài ra tôi không trình bày gì thêm.

Bị đơn anh Trần Thanh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành làm việc được với bị đơn.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Krông Ana phát biểu ý kiến: Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp là *"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"*. Bị đơn cư trú tại huyện K nên Toà án nhân dân huyện K thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thời hạn chuẩn bị xét xử: Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử trong thời hạn luật định, đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về tư cách tham gia tố tụng: Xác định nguyên đơn chị Nguyễn Thị H, bị đơn anh Trần Thanh V là đúng quy định tại Điều 68 BLTTDS.

Về thu thập chứng cứ Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ đúng theo quy định tại Điều 97 BLTTDS. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đương sự, bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đương sự.

Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình và khoản 4 Điều 147 BLTTDS, cho chị Nguyễn Thị H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Thanh Q, sinh ngày 23/01/2006 cho đến tuổi trưởng thành là phù hợp.

Việc cấp dưỡng nuôi con, chị H không yêu cầu nên không đề cấp giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Trần Thanh V đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về con chung: Chị H và anh V có 02 con chung là cháu Trần Thanh Q sinh ngày 23/01/2006 và cháu Trần Bảo C sinh ngày 26/10/2014.

Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 71/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện K đã quyết định giao cho chị H nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Bảo C, anh V được quyền nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Thanh Q cho đến tuổi trưởng thành.

Xét yêu cầu thay đổi người nuôi con của nguyên đơn thấy rằng: Sau khi ly hôn vào tháng 8 năm 2018 thì anh V không quan tâm, chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Thanh Q. Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương xác nhận cháu Q ở với mẹ là chị Nguyễn Thị H từ khi ly hôn đến nay. Bản thân anh V là người nghiện ma túy đang được áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn B, huyện K, anh V thường xuyên không có nhà, buổi sáng đi đến tối mới về nhà.

Xét thấy, anh Trần Thanh V không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên vắng nhà, không có đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Xét nguyện vọng của cháu Trần Thanh Q muốn được ở với mẹ là chị Nguyễn Thị H. Căn cứ Điều 84 của luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Nguyễn Thị H, giao cháu Trần Thanh Q sinh ngày 23/01/2006 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành là phù hợp.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về án phí: Chị H tự nguyện chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

[1] **Về con chung**:

Giao cho chị Nguyễn Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Trần Thanh Q, sinh ngày 23/01/2006 cho đến khi cháu Q đủ tuổi trưởng thành.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[2] **Về cấp dưỡng nuôi con**: Chị H không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] **Về án phí**: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm: 300.000^{đ} *(Ba trăm ngàn đồng)* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K theo biên lại thu tiền số: 0003568 ngày 26 tháng 7 năm 2019.

Anh Trần Thanh V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS huyện;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Hữu Soái